

CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 51/2005/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2005

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ**Quy định về nguồn tài chính và quản lý, sử dụng nguồn tài chính cho quản lý, bảo trì đường thủy nội địa****CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Pháp lệnh Phí, lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải,

NGHỊ ĐỊNH:*Chương I***NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về nguồn tài chính và quản lý, sử dụng nguồn tài chính cho quản lý, bảo trì đường thủy nội địa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có hoạt động và đóng góp để hình thành nguồn tài chính, quản lý và sử dụng nguồn tài chính cho quản lý, bảo trì đường thủy nội địa phải tuân thủ theo quy định Nghị định này và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc bảo đảm và quản lý, sử dụng nguồn tài chính cho quản lý, bảo trì đường thủy nội địa

Nguồn tài chính cho quản lý, bảo trì đường thủy nội địa phải được bảo đảm đầy đủ, ổn định để quản lý, duy trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa, phục vụ giao thông đường thủy nội địa thông suốt, an toàn, thuận lợi. Nguồn tài chính cho quản lý, bảo trì đường thủy nội địa chỉ được sử dụng vào những công việc, hoạt động có liên quan đến quản lý, bảo trì đường thủy nội địa.

Điều 4. Phân định nguồn tài chính cho quản lý, bảo trì đường thủy nội địa

1. Nguồn tài chính cho việc quản lý, bảo trì đường thủy nội địa quốc gia được bố trí từ ngân sách trung ương và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

2. Nguồn tài chính cho việc quản lý, bảo trì đường thủy nội địa địa phương được bố trí từ ngân sách địa phương và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

3. Nguồn tài chính cho việc quản lý, bảo trì đường thủy nội địa chuyên dùng hoặc đường thủy nội địa được đầu tư bằng các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước do tổ chức, cá nhân quản lý đường thủy nội địa chuyên dùng hoặc chủ đầu tư tự đảm bảo trong quá trình khai thác theo quy định của pháp luật.

Chương II

NGUỒN TÀI CHÍNH CHO QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

Điều 5. Nguồn tài chính cho quản lý, bảo trì đường thủy nội địa

1. Nguồn tài chính cho quản lý, bảo trì đường thủy nội địa được hình thành từ các nguồn sau đây:

a) Ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương và ngân sách địa phương);

b) Nguồn thu phí sử dụng đường thủy nội địa đối với đường đầu tư ngoài ngân sách nhà nước;

c) Nguồn đóng góp của tổ chức, cá nhân;

d) Nguồn tài chính của chủ đầu tư đối với đường thủy nội địa được đầu tư ngoài ngân sách nhà nước và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

2. Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng đề án tạo vốn ngoài ngân sách nhà nước cho quản lý, bảo trì đường thủy nội địa trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Điều 6. Lập dự toán thu, chi nguồn tài chính cho quản lý, bảo trì đường thủy nội địa

1. Đối với nguồn tài chính do ngân sách nhà nước đảm bảo: hàng năm, căn cứ vào yêu cầu quản lý, bảo trì đường thủy nội địa quốc gia, Bộ Giao thông vận tải lập dự toán thu, chi ngân sách thuộc phạm vi trực tiếp quản lý, gửi Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; căn cứ vào yêu cầu quản lý đường thủy nội địa địa phương, được phân cấp, cơ quan giao thông vận tải các cấp ở địa phương (hoặc cơ quan được ủy quyền) lập dự toán thu, chi ngân sách thuộc phạm vi quản lý, gửi cơ quan tài chính cùng cấp xem xét, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Đối với nguồn tài chính ngoài ngân sách nhà nước: trên cơ sở Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về nguồn tài chính ngoài ngân sách nhà nước cho quản lý, bảo trì đường thủy nội địa, Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện.

Chương III

**QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VỐN CHO
QUẢN LÝ, BẢO TRÌ ĐƯỜNG
THỦY NỘI ĐỊA**

Điều 7. Sử dụng nguồn tài chính cho quản lý, bảo trì đường thủy nội địa

Nguồn tài chính quản lý, bảo trì đường thủy nội địa được sử dụng vào những công việc sau:

1. Hoạt động quản lý nhà nước và phục vụ trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa, bao gồm: khảo sát, theo dõi thông báo tình trạng thực tế tuyến luồng chạy tàu, thuyền; tổ chức giao thông, thanh tra, kiểm tra bảo vệ công trình thuộc kết cấu hạ tầng giao thông; quản lý, lắp đặt, điều chỉnh báo hiệu trên bờ, dưới nước; theo dõi thủy chí, thủy văn, đếm phương tiện; bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý đường thủy nội địa và các công tác khác.

2. Sửa chữa đường thủy nội địa, bao gồm:

a) Sửa chữa, bảo trì thường xuyên đường thủy nội địa: nạo vét bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật của luồng theo cấp kỹ thuật đường thủy nội địa đã công bố; sửa chữa, bảo trì thường xuyên báo hiệu, phương tiện, thiết bị và các công trình phục vụ trên tuyến đường thủy nội địa đang khai thác và các công tác khác;

b) Sửa chữa không thường xuyên đường thủy nội địa: nạo vét chỉnh trị,

thanh thải vật chướng ngại; sửa chữa, bổ sung, thay thế báo hiệu, phương tiện, thiết bị theo định kỳ hoặc do hư hỏng đột xuất; sửa chữa các hệ thống kè, công trình chỉnh trị dòng chảy, nhà cửa, vật kiến trúc phục vụ công tác quản lý; phòng chống và khắc phục hậu quả lụt bão và các công tác khác.

Điều 8. Kế hoạch sử dụng, cấp phát, thanh quyết toán vốn cho quản lý, bảo trì đường thủy nội địa

1. Đối với nguồn tài chính do ngân sách nhà nước bảo đảm:

a) Hàng năm, trên cơ sở dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, Bộ Giao thông vận tải phân bổ nguồn tài chính quản lý, bảo trì đường thủy nội địa quốc gia; cơ quan giao thông vận tải các cấp ở địa phương thực hiện phân bổ nguồn tài chính quản lý, bảo trì đường thủy nội địa địa phương;

b) Việc cấp phát, quản lý, sử dụng thanh quyết toán nguồn tài chính cho quản lý, bảo trì đường thủy nội địa, thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Đối với nguồn tài chính ngoài ngân sách nhà nước: trên cơ sở Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về nguồn tài chính ngoài ngân sách nhà nước, Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện.

Điều 9. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm

1. Bộ Giao thông vận tải, cơ quan quản lý nhà nước về giao thông vận tải ở địa phương có trách nhiệm phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp thực hiện kiểm tra định kỳ, đột xuất việc tạo lập, quản lý, sử dụng nguồn tài chính cho quản lý, bảo trì đường thủy nội địa tại các đơn vị có liên quan.

2. Việc thanh tra, kiểm tra, khen thưởng và xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng vốn cho quản lý, bảo trì đường thủy nội địa được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Hiệu lực của Nghị định

Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Những quy định trước đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 11. Hướng dẫn và thi hành

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định này.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải